|  |  |
| --- | --- |
| CÔNG AN TỈNH HÀ NAM  **CÔNG AN HUYỆN BÌNH LỤC**  Số: /BC-CAH | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc**    *Bình Lục, ngày tháng 12 năm 2022* |

**BÁO CÁO**

**TỔNG KẾT CÔNG TÁC NGHIỆP VỤ CƠ BẢN**

**CỦA LỰC LƯỢNG CSĐTTP VỀ MA TÚY NĂM 2022**

Thực hiện Công văn số 563/PC04 ngày 21 tháng 11 năm 2022 của Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm và Ma túy về việc báo cáo sơ kết công tác NVCB của lực lượng CSND năm 2022. Công an huyện Bình Lục báo cáo kết quả như sau:

**I. TÌNH HÌNH TỘI PHẠM VÀ TRẬT TỰ, AN TOÀN XÃ HỘI LIÊN QUAN ĐẾN CÔNG TÁC NGHIỆP VỤ CƠ BẢN**

**1. Tình hình tội phạm ma túy:** Trong năm 2022, Công an huyện Bình Lục đã phát hiện 43 vụ (Tăng 05 vụ so với cùng kỳ năm 2021), bắt giữ 61 đối tượng phạm tội về ma túy. Thu giữ 6.897g hêrôin; 30,144g ma túy tổng hợp.

Trong đó, chưa có vụ việc liên quan đến các cơ sở kinh doanh có điều kiện về ANTT. Không có vụ việc liên quan đến trồng cây có chứa các chất ma túy.

**II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN**

**1. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu và nội dung trọng tâm**

**1.1. Công tác điều tra cơ bản (ĐTCB)**

***\* Thống kê số lượng đối tượng ĐTCB****:* Tính đến ngày 15/12/2021 tiếp tục ĐTCB 05 lĩnh vực ĐV. Bổ sung mới 0đối tượng ĐTCB.

Kết thúc 0 đối tượng ĐTCB.

Hiện đang tiến hành ĐTCB 05 lĩnh vực. Tăng 05 đối tượng ĐTCB so với cùng kỳ năm 2021.

Căn cứ vào tình hình thực tế, tình trạng tệ nạn ma tuý và diễn biến hoạt động của tội phạm ma tuý, lực lượng CSĐTTP về Ma túy, Công an huyện Bình Lục đã tổ chức tiến hành rà soát nhằm chủ động nắm tình hình có liên quan đến công tác phòng, chống tội phạm ma túy, giữ gìn TTATXH làm cơ sở để xác định những hệ loại đối tượng, địa bàn, tuyến, lĩnh vực trọng điểm phức tạp, từ đó xây dựng và triển khai các chương trình, kế hoạch, biện pháp đấu tranh có hiệu quả. Xây dựng điều tra cơ bản 05 lĩnh vực ma túy trên địa bàn huyện Bình Lục.

Thông qua ĐTCB, lực lượng CSĐTTP về ma úy đã đánh giá tổng quát tình hình tội phạm và tệ nạn ma túy trên địa bàn huyện trong thời gian qua; xác định các đối tượng có biểu hiện hoạt đông tội phạm về ma túy để đưa vào diện sưu tra đẩy lên hiềm nghi, đấu tranh chuyên án đạt hiệu quả. Qua công tác ĐTCB đã xây dựng 01 ML CTVBM có chất lượng.

Thường xuyên bổ sung thông tin, tài liệu vào các hồ sơ ĐTCB, định kỳ báo cáo kết quả ĐTCB cụ thể. Xây dựng kế hoạch ĐTCB cho từng lĩnh vực trong năm 2022.

Qua công tác thanh, kiểm tra và tự kiểm tra đánh giá được những ưu điểm cần phải phát huy, chỉ ra những tồn tại, hạn chế thiếu sót của hồ sơ ĐTCB để cán bộ trinh sát bổ sung, khắc phục cho hoàn thiện, không để tái diễn tồn tại trong thời gian tới.

Tồn tại, thiếu sót: Số hồ sơ ĐTCB đang quản lý, thường xuyên thu thập tài liệu, chất lượng còn hạn chế, chưa đánh giá được hết tình hình tội phạm ma túy trên tuyến, địa bàn. Hiệu quả phát triển nghiệp vụ từ công tác ĐTCB chưa cao.

**1.2. Công tác sưu tra**

**\* Sưu tra địa bàn:** Có 01 hồ sơ (Địa bàn xã Ngọc Lũ)

Xác định xã Ngọc Lũ là địa bàn phức tạp về ANTT, Lực lượng CS ĐTTP về ma túy Công an huyện Bình Lục đã tiến hành lập hồ sơ sưu tra địa bàn, thường xuyên thu thập bổ sung tài liệu, phát hiện kịp thời hoạt động của các đối tượng tội phạm ma tuý và tệ nạn ma tuý trên địa bàn, nắm chắc tình hình về ANTT - Kinh tế - Chính trị - Xã hội có liên quan trực tiếp đến nguyên nhân, điều kiện phát sinh tội phạm và tệ nạn ma tuý, đồng thời xây dựng kế hoạch đề ra biện pháp phòng ngừa, đấu tranh có hiệu quả. Hiện đã nộp lưu hồ sơ.

**\* Sưu tra về người:**

- Tính đến ngày 14/12/2021 tổng số đối tượng sưu tra về ma túy có: 14 đối tượng.

Danh mục: DM1 = 08; DM2 = 01 DM3 = 05

- Hệ: H1 = 0; H2 = 14; H3 = 0; H4 = 0; H5 = 0; H6 = 0; H7 = 0

- Loại: A = 11 B = 03

Trong năm 2022 xây dựng và thanh loại như sau:

+ Số đối tượng sưu tra tăng là:44 sưu tra DM3

Danh mục: DM1 = 33; DM2 = 0 DM3 = 11

- Hệ: H1 = 0; H2 = 44; H3 = 0; H4 = 0; H5 = 0; H6 = 0; H7 = 0

- Loại: A = 30 B = 14

+ Số đối tượng sưu tra giảm: **12** sưu tra

Danh mục: DM1 = 06; DM2 = 0 DM3 = 06

***- Tính đến ngày 14/12/2022 tổng số đối tượng sưu tra***: **46 đối tượng.**

- Danh mục: DM1 = 35; DM2 = 01 DM3 = 10

- Hệ: H1 = 0; H2 = 46; H3 = 0; H4 = 0; H5 = 0; H6 = 0; H7 = 0

- Loại: A =35 B = 11

Toàn lực lượng CSND hiện đang quản lý 35 đối tượng sưu tra loại A chiếm 76%; 11 đối tượng sưu tra loại B chiếm 24%.

Riêng đối với đội CSĐTTP về Kinh tế - ma túy hiện đang quản lý 07 đối tượng sưu tra, gồm: 0 đối tượng loại A chiếm 0%; 7 đối tượng loại B chiếm 100%.

Trong tổng số 07 đối tượng sưu tra hiện hành của đội CSĐTTP về Kinh tế - ma túy có 04 đối tượng sưu tra thuộc danh mục III.

Tổng số đối tượng bị bắt và khởi tố về các hành vi quy định trong Danh mục đối tượng sưu tra:07 đối tượng

Số đối tượng sưu tra hoặc đẩy từ sưu tra lên hiềm nghi, chuyên án của đơn vị đang quản lý bị bắt và khởi tố: 03 đối tượng

**\* Công tác nắm tình hình, bổ sung đánh giá.**

Đảm bảo tỷ lệ đối tượng sưu tra loại B cao hơn đối tượng sưu tra loại A trong tổng số đối tượng đưa vào diện sưu tra. Loại B: 3 đối tượng. Đối tượng sưu tra loại B đều có kế hoạch bố trí 01 CSBM hoặc 01 ĐT để theo dõi, quản lý, nắm tình hình, thu thập thông tin, tài liệu về đối tượng.

Công tác sưu tra đối tượng ma túy được tiến hành thường xuyên, theo đúng danh mục, hệ loại, áp dụng các biện pháp nghiệp vụ thu thập thông tin từ nhiều nguồn như: Từ công tác ĐTCB, công tác xây dựng, sử dụng CTVBM…đã chủ động phối hợp với lực lượng Công an xã áp dụng các biện pháp nghiệp vụ để rà soát, phát hiện thu thập, tài liệu đưa đối tượng vào diện sưu tra, 100% đối tượng vào diện sưu tra đều có thông tin, tài liệu về biểu hiện nghi vấn hoạt động phạm tội ma túy làm căn cứ.

Toàn bộ số đối tượng sưu tra DM3 đã được trinh sát phụ trách địa bàn phối hợp với chính quyền địa phương gọi hỏi, răn đe, cảm hóa giáo dục 02 tháng một lần. Trinh sát theo dõi, rà soát nắm tình hình kết hợp sử dụng CTVBM đối với các trường hợp sưu tra có biểu hiện hoạt động tội phạm ma túy đều có kế hoạch quản lý, theo dõi và kế hoạch sử dụng CTVBM tiếp cận theo dõi luôn chủ động trước tình hình hoạt động của tội phạm.

Qua công tác thanh tra, kiểm tra; công tác tự kiểm tra, chất lượng hồ sơ sưu tra ngày càng được nâng lên rõ rệt và đi vào nề nếp.

Tồn tại, thiếu sót: Việc thu thập thông tin, tài liệu về đối tượng sưu tra chưa phản ánh đầy đủ, kịp thời, còn sót lọt đối tượng sưu tra. Có đối tượng bắt không nằm trong diện sưu tra. Số đối tượng bị bắt, khởi tố trong diện sưu tra đạt tỷ lệ thấp.

**1.3. Công tác xác minh hiềm nghi**

- Tính đến ngày 14/12/2021 số đối tượng hiềm nghi: 02, trong năm 2022 xây dựng và thanh loại như sau:

+ Số kết thúc: 04 (giải nghi 03, kết thúc 01)

+ Số xây dựng mới: 08

- Tính đến ngày 14/12/2022 số đối tượng hiềm nghi: 06

**\* Những nội dung phương pháp, biện pháp thực hiện công tác XMHN.**

Tỷ lệ hiềm nghi được xác lập từ công tác điều tra cơ bản, sưu tra, xây dựng, sử dụng CTVBM chiếm từ 100% tổng số hiềm nghi được xác lập. Tỷ lệ hiềm nghi kết thúc bằng xác lập chuyên án, chuyển khởi tố vụ án hoặc đủ căn cứ chuyển cơ quan điều tra đề nghị khởi tố vụ án là 1,6%.

Công tác xác lập xác minh hiềm nghi đảm bảo đúng trình tự, thủ tục và các yêu cầu về nghiệp vụ, pháp luật. Công tác xác minh hiềm nghi đã sử dụng cá biện pháp nghiệp vụ, tập trung làm rõ dấu hiệu nghi ván hoạt động phạm tội, kịp thời xác lập chuyên án trinh sát.

Qua công tác tự kiểm tra, nhất là sau thanh, kiểm tra, chất lượng hồ sơ hiềm nghi được nâng lên, đạt hiệu quả, tài liệu trong hồ sơ hiềm nghi được thu thập từ nhiều nguồn, phục vụ có hiệu quả công tác đấu tranh với tội phạm ma túy.

Tồn tại, hạn chế: Việc kết luận hiềm nghi, phát hiện tội phạm và phát triển nghiệp vụ từ công tác xác minh hiềm nghi còn hạn chế, một số hiềm nghi được xác lập nhưng hết hạn hiềm nghi chưa làm rõ dấu hiệu nghi vấn phạm tội cụ thể.

**1.4. Công tác đấu tranh chuyên án**

- Số chuyên án chuyển từ năm 2021: 0

**-** Tổng số chuyên án đã lập: 01 chuyên án trong đó:

- Số chuyên án đã kết thúc: 01 VA

- Số chuyên án đình chỉ: 0

**1.5. Công tác xây dựng, sử dụng cộng tác viên bí mật**

**\* Công tác xây dựng, sử dụng CTVBM.**

Tổng số CTVBM tính đến ngày 15/12/2021 có 20 CTVBM gồm:

- Đặc tình có: 13 trong đó: Loại 1 = 08; Loại 2 = 05; Loại 3 = 0

- CSBM: 05

- HTBM: 02.

Trong năm 2022 xây dựng mới:

- Đặc tình: 02 Trong đó: Loại 1 = 02,

- CSBM: 01

- HTBM: 01

Số kết thúc:

- Đặc tình: 3 Trong đó: Loại 1 = 02 Loại 2 = 01; Loại 3 = 0

- CSBM: 03

- HTBM: 01

***\* Tổng số CTVBM tính đến ngày 14/12/2022 có: 15 gồm:***

- Đặc tình có: 12 trong đó: Loại 1 = 08; Loại 2 = 04; Loại 3 = 0

- CSBM: 03

- HTBM: 02.

***\* Kết quả phân loại:***

- Đặc tình có: 12 trong đó: Khá = 11, TB = 0;

- CSBM có: 03 trong đó: Khá = 02

**\* Công tác quản lý chỉ đạo bồi dưỡng, hướng dẫn sử dụng CTVBM.**

Chỉ huy đều trực tiếp xây dựng, sử dụng CTVBM. Trinh sát viên trực tiếp xây dựng, sử dụng từ 1-2 CTVBM.

Trong năm 2022, CTVBM đã cung cấp rất nhiều tin, trong đó có nhiều tin có giá trị trong công tác quản lý, theo dõi các đối tượng sưu tra, xác minh hiềm nghi, đấu tranh chuyên án và điều tra khám phá án ma túy.

Luôn luôn đảm bảo tỷ lệ đặc tình chiếm trên 15% tổng số CTVBM đang sử dụng (12 ĐT/15 CTVBM chiếm 70%). Trong đó CTVBM được phân loại khá là 13, chưa đủ thời gian xếp loại 02. Đối với những CTVBM không còn tác dụng, không còn yêu cầu điều tra trinh sát thì làm thủ tục kết thúc sử dụng CTVBM.

15/15 đặc tình, cơ sở bí mật hàng tháng cung cấp được ít nhất 01 tin, tài liệu theo yêu cầu nhiệm vụ được giao, trung bình mỗi CTVBM cung cấp ***02 tin/01 tháng***, từ 15/12/2021 đến 14/12/2022 CTVBM đã cung cấp tổng số 360 tin báo trong đó có 196 tin có giá trị phục vụ đấu tranh PCTP, bảo đảm TTATXH đạt ***tỷ lệ 51%.*** Việc xác định “tin có giá trị” có được thể hiện trong báo cáo kết quả sinh hoạt, hầu hết tin do CTVBM cung cấp đều đảm bảo 04 tiêu chí: cụ thể, chính xác, có mục đích rõ ràng và phục vụ hiệu quả công tác.

Hàng năm Công an huyện đều có quy hoạch về xây dựng và sử dụng CTVBM bố trí phù hợp với từng địa bàn, tuyến, lĩnh vực, hệ loại, đối tượng trọng điểm, phục vụ công tác nắm tình hình, quản lý tốt địa bàn, tuyến, lĩnh vực và từng đối tượng cụ thể. Việc xây dựng, sử dụng CTVBM luôn tuân thủ theo đúng quy định, các văn bản hướng dẫn của Bộ Công an về trình tự, thủ tục, thẩm quyền xây dựng và sử dụng CTVBM.

Công tác xây dựng, sử dụng CTVBM thường xuyên được lãnh đạo Công an huyện kiểm tra, đôn đốc, đặc biệt là công tác quản lý, chỉ đạo, bồi dưỡng, hướng dẫn, sử dụng đặc tình đấu tranh với các đối tượng trong diện sưu tra, hiềm nghi, chuyên án, các đường dây, điểm phức tạp về ma túy. CTVBM đã cung cấp nhiều nguồn tin có giá trị đưa vào danh sách 04 đối tượng sưu tra, xác lập 05 hiềm nghi, điều tra khám phá 35 vụ án.

Tồn tại, hạn chế: Việc sắp xếp, bố trí CTVBM quản lý địa bàn, đối tượng còn chưa hợp lý, nhất là việc bố trí CTVBM đi sâu vào các ổ nhóm, đường dây tội phạm ma túy.

**2. Kết quả thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp công tác NVCB**

**2.1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo và vai trò nêu gương của người đứng đầu Công an các cấp trong thực hiện công tác NVCB**

**2.1.1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo, tham mưu tổ chức thực hiện**

Công an huyện Bình Lục chỉ đạo, triển khai thực hiện các chỉ thị, thông tư, hướng dẫn, nghị quyết, kế hoạch và các văn bản, ý kiến chỉ đạo của Bộ Công an, Đảng ủy, Giám đốc Công an tỉnh về công tác NVCB và HSNV, việc tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 13-NQ/ĐUCA, ngày 09/5/2018 của Ban Thường vụ Đảng ủy Công an tỉnh về *“Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy đảng đối với công tác nghiệp vụ cơ bản, đáp ứng yêu cầu trong tình hình mới”.*

**2.1.2. Kết quả thực hiện trách nhiệm “nêu gương” trong thực hiện công tác nghiệp vụ cơ bản**

- Đối với lãnh đạo Công an cấp huyện: Tính đến ngày 14/12/2022 đơn vị có 01 đồng chí lãnh đạo phụ trách công tác NVCB; trong đó có 01 đồng chí đã xây dựng, sư dụng CTVBM; 0 đồng chí chưa xây dựng CTVBM.

- Đối với chỉ huy đội Cảnh sát ĐTTP về Kinh tế - ma túy: có 01 đồng chí chỉ huy phụ trách công tác NVCB; trong đó có 01 đồng chí đã xây dựng, sử dụng CTVBM; chỉ huy đội Cảnh sát ĐTTP về Kinh tế - ma túy được phân công nhiệm vụ chỉ đạo, thực hiện công tác NVCB dành *02 ngày làm việc* hằng tháng để kiểm tra công tác NVCB của đơn vị phụ trách

**2.2. Kết thực hiện các biện pháp nâng cao nhận thức, trách nhiệm và kỹ năng thực hiện công tác NVCB cho cán bộ, chiến sĩ**

- Cử cán bộ tham gia các lớp tập huấn, bồi dưỡng cho cán bộ, chiến sĩ nắm vững quy định về công tác NVCB liên quan trực tiếp đến chức năng, nhiệm vụ của đơn vị, hệ lực lượng.

- Chỉ đạo cán bộ, chiến sĩ thường xuyên tự nghiên cứu, học hỏi, gắn với kiểm tra nhận thức góp phần nâng cao nhận thức, kỹ năng thực hiện công tác NVCB cho cán bộ, chiến sĩ...

**2.3. Kết quả rà soát bố trí lực lượng bảo đảm thực hiện có hiệu quả công tác NVCB theo phân công, phân cấp**

**-** Công an huyện Bình Lục đã cử cán bộ có năng lực, kinh nghiệm nghiệp vụ để làm công tác tham mưu, hướng dẫn, kiểm tra công tác NVCB trong đơn vị. **P**hân công, chỉ đạo lực lượng Công an xã, phường, thị trấn phân công, bố trí cán bộ, chiến sĩ thực hiện công tác NVCB bảo đảm quán xuyến địa bàn, đối tượng, nhất là công tác ĐTCB địa bàn hành chính cấp xã, công tác sưu tra và công tác xây dựng, sử dụng CTVBM.

**2.4. Kết quả tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong thực hiện công tác NVCB**

- Công an huyện Bình Lục đã triển khai tới toàn bộ Thông tư số 75/2021/TT-BCA ngày 07/7/2021 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định về tiêu chí đánh giá kết quả, chất lượng và khen thưởng, kỷ luật trong công tác NVCB của lực lượng CSND.

- Phòng CSĐTTP về Ma túy đã kiểm tra việc thực hiện công tác NVCB, có biên bản ghi nhận các tồn tại, hạn chế. Hàng tháng, Công an huyện cũng tiến hành tự kiểm tra công tác NVCB theo hệ lực lượng.

**2. 5. Kết quả thực hiện công tác NVCB của Công an cấp xã**

Đội CSĐTTP về Kinh tế - ma túy đã tham mưu cho lãnh đạo Công an huyện tổ chức triển khai, thực hiện công tác NVCB đối với lực lượng Công an cấp xã; quy định phân cấp thực hiện công tác NVCB đối với Công an xã, thị trấn theo Thông tư số 114/2021/TT-BCA; cử công an cấp xã tham gia tập huấn, bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng thực hiện công tác NVCB cho cán bộ Công an cấp xã chính quy theo phương pháp “cầm tay chỉ việc”, thông qua giao ban, hội ý nghiệp vụ, kiểm tra hồ sơ công tác NVCB và trực tiếp rà soát địa bàn, đối tượng.

Đội CSĐTTP về Kinh tế - ma túy hỗ trợ lực lượng Công an cấp xã triển khai thực hiện các mặt công tác NVCB để lực lượng Công an cấp xã hoàn thành nhiệm vụ được giao.

**2.6. Kết quả chuyển hướng trạng thái công tác NVCB từ thủ công truyền thống sang kết hợp ứng dụng công nghệ - thông tin phục vụ có hiệu quả hoạt động nghiệp vụ**

Công an huyện Bình Lục đang từng bước tiến hành khai thác, sử dụng Cơ sở dữ liệu hồ sơ nghiệp vụ và Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư trong thực hiện công tác NVCB.

**III. NHẬN XÉT, ĐÁNH GIÁ CHUNG**

Công tác nắm tình hình, dự báo tình hình về tội phạm ma túy còn hạn chế. Công tác phối hợp giữa các đơn vị, phòng ban liên quan tuy đã được chủ động, thường xuyên, song có lúc, có việc còn hạn chế, nhất là việc trao đổi thông tin, thu thập tài liệu về hoạt động của từng đối tượng; Công tác triển khai thực hiện các mặt công tác nghiệp vụ cơ bản đã được chú trọng, quan tâm, nhất là công tác xác minh, thu thập tài liệu liên quan đến các đối tượng có biểu hiện hoạt động phạm tội về ma túy, nhưng chất lượng chưa đáp ứng được yêu cầu, còn để sót lọt đối tượng sưu tra; công tác thông tin báo cáo có lúc, có việc còn chưa kịp thời, đầy đủ.

**IV. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM THỜI GIAN TỚI**

Lực lượng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an huyện Bình Lục chủ động xây dựng kế hoạch đấu tranh phòng, chống tội phạm về ma túy, quản lý theo dõi các đối tượng hiện đang trong diện sưu tra, hiềm nghi, chuyên án.

Tình hình tội phạm về ma túy và tệ nạn ma túy còn nhiều phức tạp và có chiều hướng trẻ hóa, nhiều đối tượng thanh thiếu niên còn vi phạm pháp luật về ma túy. Thường xuyên rà soát trên địa bàn các xã, thị trấn về số đối tượng thanh thiếu niên sử dụng ma túy tổng hợp, lập danh sách gọi hỏi răn đe, cảm hóa giáo dục đảm bảo ANTT trên địa bàn huyện Bình Lục.

Trên đây là kết quả công tác NVCB của CSĐTTP về Ma tuý Công an huyện Bình Lục năm 2022. Công an huyện Bình Lục báo cáo Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy, Công an tỉnh Hà Nam biết để theo dõi chỉ đạo./.

|  |  |
| --- | --- |
| **Nơi nhận:**  - Phòng PC04.  - Lưu./.  \*Tài liệu được phép sao chụp | **KT TRƯỞNG CÔNG AN HUYỆN**  **PHÓ TRƯỞNG CÔNG AN HUYỆN**  **Thiếu tá Trần Phan Hồng Hải** |